

THÔNG TƯ

Quy định về báo cáo tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định về báo cáo tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết khoản 3 Điều 25 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen (sau đây gọi là Nghị định số 59/2017/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen, cụ thể:

1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, gia hạn và thu hồi Giấy phép tiếp cận nguồn gen theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP (sau đây gọi là cơ quan có thẩm quyền).

2. Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP.

3. Học sinh, sinh viên, nghiên cứu sinh, tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP.

Điều 3. Báo cáo kết quả việc thực hiện tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen

1. Mẫu báo cáo kết quả việc thực hiện tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen (sau đây gọi là báo cáo), bao gồm:

a) Báo cáo hoạt động tiếp cận nguồn gen theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Báo cáo tình hình, kết quả sử dụng nguồn gen theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu đối với nguồn gen đã được cho phép đưa ra nước ngoài theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Ngôn ngữ sử dụng trong báo cáo là tiếng Việt và được thực hiện bằng một trong hai hình thức sau:

a) Bản giấy: đối với tổ chức: là bản có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, dấu của tổ chức thực hiện báo cáo (nếu có); đối với cá nhân: là bản có chữ ký, ghi rõ họ tên của cá nhân thực hiện báo cáo và xác nhận của tổ chức đã bảo lãnh cho cá nhân (nếu có);

b) Bản điện tử: được thể hiện dưới dạng ảnh (định dạng pdf) của báo cáo giấy theo quy định tại điểm a khoản này hoặc dưới dạng tệp tin điện tử được xác thực bằng chữ ký số của người đại diện theo pháp luật của tổ chức thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này có trách nhiệm gửi báo cáo theo thời hạn sau:

a) Trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày kết thúc hoạt động thu thập mẫu nguồn gen theo Kế hoạch tiếp cận nguồn gen được ban hành kèm theo Quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen có trách nhiệm báo cáo hoạt động tiếp cận nguồn gen quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Định kỳ 2 năm một lần (trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày kết thúc năm thứ 2 theo hiệu lực của Quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen) có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả sử dụng nguồn gen quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

4. Tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư này, chậm nhất sau 3 tháng, kể từ ngày kết thúc chương trình học tập, nghiên cứu có trách nhiệm báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu đối với nguồn gen đã được cho phép đưa ra nước ngoài quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

5. Báo cáo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này được gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc gửi qua các phương thức khác theo quy định pháp luật đến cơ quan có thẩm quyền đã cấp phép. Báo cáo phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, trung thực của thông tin, số liệu báo cáo và tổ chức, cá nhân lập báo cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã cung cấp trong báo cáo.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2020.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.
2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBTƯ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Công TTĐT của Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ TN&MT; Công TTĐT của Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, PC, TCMT.



Trần Hồng Hà

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2020/TT-BTNMT
ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Mẫu số 01

Báo cáo hoạt động tiếp cận nguồn gen

Tên tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

....., ngày tháng ... năm

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG TIẾP CẬN NGUỒN GEN

Kính gửi:.....^(b)

Tên tổ chức, cá nhân:^(a)

Người đại diện: Chức vụ:^(c)

Địa chỉ: Số điện thoại: Thư điện tử:^(d)

...^(a) báo cáo hoạt động tiếp cận nguồn gen với các thông tin cụ thể như sau:

I. Thông tin chung:

1. Thông tin về Quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen:

a) Số Quyết định ngày tháng năm của ...^(b)

b) Thời hạn hiệu lực của Quyết định:

2. Mục đích tiếp cận nguồn gen:

- Nghiên cứu không vì mục đích thương mại
- Nghiên cứu vì mục đích thương mại
- Phát triển sản phẩm thương mại

II. Thông tin về việc thu thập mẫu nguồn gen:

1. Mô tả chi tiết việc thu thập mẫu nguồn gen:

a) Nguồn gen đã thu thập¹:

¹ Ghi rõ: Tên thông thường, tên khoa học, tên khác; Vị trí phân loại của loài gồm giới, ngành, lớp, bộ, họ, chi.

b) Lượng mẫu nguồn gen đã thu thập²:

c) Thời gian thu thập mẫu nguồn gen³:

d) Bên cung cấp⁴:

đ) Đặc điểm mẫu nguồn gen:

e) Địa điểm thu thập mẫu nguồn gen⁵:

g) Cách thức tiếp cận và phương pháp thu thập mẫu nguồn gen⁶:

h) Ảnh chụp về loài, mẫu nguồn gen đã thu thập (nếu có).

2. Thông tin liên quan trong quá trình thu thập mẫu nguồn gen:

a) Tổ chức, cá nhân Việt Nam thực hiện điều tra, thu thập nguồn gen (ghi rõ tên, địa chỉ và đầu mối liên hệ....).

b) Hoạt động phát sinh (nếu có):

- Đưa nguồn gen ra nước ngoài:⁷

- Chuyển giao cho bên thứ ba mà không thay đổi mục đích tiếp cận:⁸

- Các hoạt động phát sinh khác, nêu cụ thể:

3. Tác động của việc thu thập nguồn gen đến đa dạng sinh học, kinh tế và xã hội⁹.

4. Đánh giá về kết quả thực hiện thu thập mẫu nguồn gen.

5. Các thông tin khác liên quan đến việc thu thập mẫu nguồn gen.

² Ghi rõ số lượng/khối lượng mẫu vật, cá thể đã thu thập.

³ Thời điểm bắt đầu và kết thúc thu thập nguồn gen.

⁴ Ghi rõ thông tin liên hệ của Bên cung cấp (Tên, người đại diện, địa chỉ, điện thoại, thư điện tử).

⁵ Trong trường hợp tiếp cận nguồn gen ngoài tự nhiên: Ghi rõ: i) Tọa độ địa lý khu vực tiếp cận; ii) Diện tích khu vực tiếp cận; iii) Hiện trạng hệ sinh thái, khu hệ động vật, thực vật tại khu vực tiếp cận.

⁶ Phương tiện, công cụ tiếp cận, sử dụng, kỳ/dợt thu mẫu.

⁷ Ghi rõ tên, địa chỉ liên hệ của bên tiếp nhận nguồn gen ở nước ngoài; chi tiết số lượng/khối lượng nguồn gen, thời gian đưa nguồn gen ra nước ngoài và số lần đưa nguồn gen ra nước ngoài.

⁸ Ghi rõ tên, địa chỉ liên hệ của bên thứ ba đã nhận chuyển giao nguồn gen; các hoạt động sử dụng nguồn gen.

⁹ Đánh giá các tác động gây ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội, đa dạng sinh học, hệ sinh thái nói tiếp cận nguồn gen (Làm rõ kết luận có hoặc không có tác động). Các giải pháp đã thực hiện để ngăn chặn, giảm thiểu các tác động đó.

III. Thông tin về việc sử dụng nguồn gen (nếu có)¹⁰.

Trên đây là báo cáo của ...^(a) về hoạt động tiếp cận nguồn gen, kính gửi ...^(b) theo quy định.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Lưu: VT, ...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN^(a)

(Chữ ký, tên, chức vụ người ký
và đóng dấu)^(d)

Ghi chú:

- (a): Tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen (Tổ chức/cá nhân báo cáo).
- (b): Cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen và tiếp nhận báo cáo.
- (c): Chỉ áp dụng trường hợp là tổ chức: Người đại diện theo pháp luật của (a).
- (d): Địa chỉ, thông tin liên lạc của (a).
- (đ): Trường hợp cá nhân cần ký, ghi rõ họ tên và xác nhận của tổ chức đã bảo lãnh (nếu có).

¹⁰ Các hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm, sử dụng hoặc thương mại sản phẩm từ việc sử dụng nguồn gen.

Mẫu số 02**Báo cáo tình hình, kết quả sử dụng nguồn gen**Tên tổ chức**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/...

....., ngày tháng ... năm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ SỬ DỤNG NGUỒN GENKính gửi:.....^(b)Tên tổ chức, cá nhân:^(a)Người đại diện: Chức vụ:^(c)Địa chỉ: Số điện thoại: Thư điện tử:^(d)

...^(a) báo cáo tình hình, kết quả sử dụng nguồn gen trong thời gian từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm với các thông tin cụ thể như sau:

I. Thông tin chung:

1. Thông tin về Quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen:

a) Số Quyết định ngày tháng năm của ...^(b)

b) Thời hạn hiệu lực của Quyết định:

2. Mục đích tiếp cận nguồn gen:

 Nghiên cứu không vì mục đích thương mại Nghiên cứu vì mục đích thương mại Phát triển sản phẩm thương mại

3. Hoạt động phát sinh sau khi được cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen:

a) Đưa nguồn gen ra nước ngoài:¹¹

b) Chuyển giao cho bên thứ ba mà không thay đổi mục đích tiếp cận:

c) Các hoạt động phát sinh khác, nêu cụ thể:

¹¹ Ghi rõ tên, địa chỉ liên hệ của bên tiếp nhận nguồn gen ở nước ngoài; chi tiết số lượng/khối lượng nguồn gen, thời gian đưa nguồn gen ra nước ngoài và số lần đưa nguồn gen ra nước ngoài.

¹² Ghi rõ tên, địa chỉ liên hệ của bên thứ ba đã nhận chuyển giao nguồn gen; các hoạt động sử dụng nguồn gen.

4. Thông tin, nội dung chính của Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích:

- a) Số và ngày ký Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích:
- b) Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích được xác nhận ngày tháng năm tại có hiệu lực đến ngày tháng năm
- c) Hình thức, cách thức chia sẻ lợi ích:
- d) Các nghĩa vụ của Bên tiếp cận:
- đ) Các nghĩa vụ của Bên cung cấp:

II. Thông tin mô tả chi tiết về mẫu nguồn gen đã tiếp cận, sử dụng:

1. Nguồn gen đã thu thập:¹³
2. Lượng mẫu nguồn gen đã thu thập:¹⁴
3. Thời gian thu thập mẫu nguồn gen:¹⁵
4. Bên cung cấp:¹⁶
5. Đặc điểm mẫu nguồn gen:
6. Địa điểm thu thập mẫu nguồn gen:¹⁷
7. Cách thức tiếp cận và phương pháp thu thập mẫu nguồn gen:¹⁸
8. Ảnh chụp về loài, mẫu nguồn gen đã thu thập (nếu có).

III. Thông tin về việc sử dụng nguồn gen:

1. Thông tin cụ thể của các bên sử dụng nguồn gen và địa điểm thực hiện các hoạt động sử dụng nguồn gen:
2. Thông tin chi tiết về việc nghiên cứu đối với nguồn gen đã tiếp cận:
 - a) Kết quả nghiên cứu sinh học đối với mẫu nguồn gen đã tiếp cận (phân loại, tế bào học, tiến hóa, di truyền và đánh giá sinh thái quần thể):
 - b) Kiểm kê loài, dữ liệu sinh thái và hình ảnh của địa điểm làm mẫu:
 - c) Kết quả sàng lọc, các kết quả nghiên cứu hóa sinh hay kết quả nghiên cứu về gen khác:

¹³ Ghi rõ: Tên thông thường, tên khoa học, tên khác; Vị trí phân loại của loài gồm giới, ngành, lớp, bộ, họ, chi.

¹⁴ Ghi rõ số lượng/khối lượng mẫu vật, cá thể đã thu thập.

¹⁵ Thời điểm bắt đầu và kết thúc thu thập nguồn gen.

¹⁶ Ghi rõ thông tin liên hệ của Bên cung cấp (Tên, người đại diện, địa chỉ, điện thoại, thư điện tử).

¹⁷ Trong trường hợp tiếp cận nguồn gen ngoài tự nhiên: Ghi rõ: i) Tọa độ địa lý khu vực tiếp cận; ii) Diện tích khu vực tiếp cận; iii) Hiện trạng hệ sinh thái, khu hệ động vật, thực vật tại khu vực tiếp cận.

¹⁸ Phương tiện, công cụ tiếp cận, sử dụng, kỳ/dợt thu mẫu.

d) Các công bố (xuất bản hay trình bày hội nghị) từ việc nghiên cứu mẫu nguồn gen đã tiếp cận:

3. Thông tin chi tiết về việc thử nghiệm, sản xuất sản phẩm thương mại từ nguồn gen đã tiếp cận:

4. Các thỏa thuận đối với bên thứ ba liên quan đến mẫu nguồn gen đã tiếp cận:

5. Thông tin về việc sử dụng tri thức truyền thống kết hợp với các nguồn gen đã tiếp cận, bao gồm cả việc xác định các đặc tính, công dụng và lợi ích của nguồn gen¹⁹ (nếu có):

IV. Thông tin về chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen đã tiếp cận:

1. Nêu chi tiết việc chia sẻ lợi ích bằng tiền đã thực hiện:

a) Tỷ lệ chia sẻ lợi ích bằng tiền đối với sản phẩm được tạo ra từ quá trình sử dụng nguồn gen:

b) Tỷ lệ chia sẻ lợi ích bằng tiền thu được từ việc chuyển giao nguồn gen, dẫn xuất của nguồn gen; sử dụng quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả sáng tạo từ việc sử dụng nguồn gen:

c) Doanh thu có được từ việc sử dụng nguồn gen đã tiếp cận:

d) Các loại hình chia sẻ lợi ích đã thực hiện với Bên cung cấp và các bên liên quan ở Việt Nam²⁰:

2. Nêu chi tiết việc chia sẻ lợi ích không bằng tiền đã thực hiện:

Các loại hình lợi ích đã thực hiện và chia sẻ cho Bên cung cấp và các bên liên quan ở Việt Nam²¹:

3. Các thông tin về báo cáo và sổ sách kê toán²² (nếu có):

a) Liệt kê các giao dịch chính được thực hiện:

b) Tóm tắt báo cáo riêng về các biên lai, hóa đơn về giao dịch liên quan đến mẫu nguồn gen:

c) Tóm tắt các báo cáo, sổ ghi chép về doanh thu có được từ việc khai thác sử dụng nguồn gen được tiếp cận để đảm bảo các khoản thanh toán được chính xác:

¹⁹ Mô tả tri thức truyền thống gắn liền với nguồn gen đã tiếp cận và cung cấp thông tin liên quan của cộng đồng, hộ gia đình và cá nhân cung cấp các tri thức truyền thống trong trường hợp có sự khác biệt so với Bên cung cấp nguồn gen

²⁰ Theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP.

²¹ Theo quy định tại khoản 3 Điều 21 và Điều 23 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP.

²² Bên tiếp cận nguồn gen phải lưu sổ sách kê toán báo cáo liên quan đến các mẫu vật trong vòng 5 năm kể từ ngày hết hạn hoặc chấm dứt hợp đồng này. Điều khoản này vẫn duy trì cả khi hợp đồng hết hạn hoặc chấm dứt trước thời hạn.

Trên đây là báo cáo của ...^(a) về tình hình, kết quả sử dụng nguồn gen đã được cấp phép, kính gửi ...^(b) theo quy định.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN^(a)

Noi nhậm:

- Nhu trên;
- Lưu: VT, ...

(Chữ ký, tên, chức vụ người ký
và đóng dấu)^(d)

Ghi chú:

- (a): Tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen (Tổ chức/cá nhân báo cáo).
- (b): Cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen và tiếp nhận báo cáo.
- (c): Chỉ áp dụng trường hợp là tổ chức: Người đại diện theo pháp luật của (a).
- (d): Địa chỉ, thông tin liên lạc của (a).
- (đ): Trường hợp cá nhân cần ký, ghi rõ họ tên và xác nhận của tổ chức đã bảo lãnh (nếu có)

Mẫu số 03

**Báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu đối với nguồn gen
đã được cho phép đưa ra nước ngoài**

Tên tổ chức

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày tháng ... năm

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU ĐỐI VỚI
NGUỒN GEN ĐÃ ĐƯỢC CHO PHÉP Đưa RA NUỐC NGOÀI**

Kính gửi:^(b)Tên tổ chức, cá nhân:^(a)Người đại diện: Chức vụ:^(c)Địa chỉ: Số điện thoại: Thư điện tử:^(d)

.....^(a) báo cáo kết quả học tập, nghiên cứu đối với nguồn gen đã được cho phép đưa ra nước ngoài theo Quyết định số ban hành ngày tháng năm của ...^(b) như sau:

I. Thông tin chung:

1. Mục đích đưa nguồn gen ra nước ngoài:

- Nghiên cứu không vì mục đích thương mại
- Học tập

2. Nêu chi tiết việc tiếp nhận lại mẫu nguồn gen đã được cho phép đưa ra nước ngoài (nếu có):

II. Thông tin mô tả chi tiết về mẫu nguồn gen và việc đưa nguồn gen ra nước ngoài:1. Mẫu nguồn gen đã đưa ra nước ngoài²³:

2. Đặc điểm mẫu nguồn gen:

3. Bên cung cấp²⁴:4. Địa điểm đã thu thập mẫu nguồn gen²⁵:5. Số lượng/Khối lượng mẫu nguồn gen đã đưa ra nước ngoài²⁶:6. Thời gian thực hiện việc đưa nguồn gen ra nước ngoài²⁷:

²³ Ghi rõ: Tên thông thường, tên khoa học, tên khác; Vị trí phân loại của loài gồm giới, ngành, lớp, bộ, họ, chi.

²⁴ Ghi rõ thông tin liên hệ của Bên cung cấp (Tên, người đại diện, địa chỉ, điện thoại, thư điện tử).

²⁵ Ghi rõ tọa độ địa lý các điểm đã thu thập mẫu nguồn gen.

²⁶ Ghi rõ số lượng/khối lượng mẫu vật, cá thể đã đưa ra nước ngoài.

²⁷ Ghi rõ thời gian và số lần đưa nguồn gen ra nước ngoài.

III. Thông tin về việc sử dụng nguồn gen ở nước ngoài:

1. Tên tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn gen ở nước ngoài (ghi rõ tên, địa chỉ liên hệ, người đại diện, người liên lạc của tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn gen ở nước ngoài):

2. Địa điểm thực hiện các hoạt động nghiên cứu, học tập đối với nguồn gen ở nước ngoài:

3. Mô tả các kết quả đã đạt được từ việc nghiên cứu, học tập đối với nguồn gen ở nước ngoài:

4. Mô tả các phát hiện mới đóng góp cho khoa học từ việc nghiên cứu, học tập đối với nguồn gen (nếu có):

IV. Kết quả công bố (xuất bản hay trình bày hội nghị) từ việc nghiên cứu, học tập liên quan đến nguồn gen

V. Kết quả đăng ký sở hữu trí tuệ liên quan đến nguồn gen (nếu có)

VI. Các cơ hội nghiên cứu và xây dựng năng lực cho Việt Nam liên quan đến nguồn gen

VII. Thông tin về tiềm năng thương mại sau quá trình thực hiện nghiên cứu/học tập không vì mục đích thương mại

IX. Các thông tin khác liên quan đến việc nghiên cứu, học tập nguồn gen (nếu có)

Trên đây là báo cáo của ...^(a) về kết quả học tập, nghiên cứu đối với nguồn gen đã được cho phép đưa ra nước ngoài, kính gửi ...^(b) theo quy định.

Noi nhận:

- Nhu trên;
- Lưu: VT,...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN^(a)

(Chữ ký, tên, chức vụ người ký và
đóng dấu)^(d)

Ghi chú:

(a): Học sinh, sinh viên, nghiên cứu sinh, tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại (Tổ chức/cá nhân báo cáo).

(b): Cơ quan có thẩm quyền đã quyết định cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài và tiếp nhận báo cáo.

(c): Chỉ áp dụng trường hợp là tổ chức: Người đại diện theo pháp luật của (a).

(d): Địa chỉ, thông tin liên lạc của (a).

(đ): Trường hợp cá nhân cần ký, ghi rõ họ tên và xác nhận của tổ chức đã bảo lãnh (nếu có).